

CÔNG TY
CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CỬU LONG

MẪU NHÃN THUỐC

Nhãn chai 100 g cốm

Trang: 1/1

Mã số: BSGY-29-2-12

Số: Q1 - 29-02-2012

Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất:

CHỈ ĐỊNH: Phòng ngừa các bệnh do thiếu vitamin nhóm (B1, B2, B6, PP) và Calci.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG: Có thể nhai hoặc hòa tan thuốc trong nước trước khi uống.
Người lớn: Mỗi lần dùng 2 muỗng cà phê, ngày 2 - 3 lần.
Trẻ em: Mỗi lần dùng 1 muỗng cà phê, ngày 2 - 3 lần.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH, TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN, THẬN TRỌNG, TƯƠNG TÁC THUỐC.
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
150 đường 14/9 - Phường 5 - TP.VL. Tỉnh Vĩnh Long

GMP-WHO

Calcivitin®

Chai 100g
Thuốc cốm

THÀNH PHẦN: Cho 100g cốm:
Thiamin mononitrat.....20 mg
Riboflavin.....5 mg
Pyridoxin hydroclorid ...20 mg
Nicotinamid.....100 mg
Calci gluconat6,2 g
Tá dược vừa đủ.....100 g cốm

SDK:.....
Tiêu chuẩn áp dụng:TCCS

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30° C, tránh ánh sáng.
Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số lô SX:.....
Ngày SX:.....

VTC PHARMEXCO

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
TP. VINH LONG - T. VINH LONG

CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 02 năm 2012

Cơ sở xin đăng ký

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

P. Tổng Giám Đốc

Th.S. Nguyễn Hữu Trung

CÔNG TY
CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CỬU LONG

MẪU NHÃN THUỐC

Nhãn chai 50 g cốm

Trang: 1/4

Mã số: BSGY-29-2-12

Số: Q1 - 29-02-2012

Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất:



Chai 50g
Thuốc cốm





CHAI 50g
THUỐC CỐM

CHỈ ĐỊNH: Phòng ngừa các bệnh do thiếu vitamin nhóm (B1, B2, B6, PP) và Calci.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG: Có thể nhai hoặc hòa tan thuốc trong nước trước khi uống.
Người lớn: Mỗi lần dùng 2 muỗng cà phê, ngày 2 – 3 lần.
Trẻ em: Mỗi lần dùng 1 muỗng cà phê, ngày 2 – 3 lần.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH, TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN, THẬN TRỌNG, TƯƠNG TÁC THUỐC.
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
150 đường 14/9 - Phường 6 - TPVL, Tỉnh Vĩnh Long

THÀNH PHẦN: Cho 100g cốm:
Thiamin mononitrat.....20 mg
Riboflavin.....5 mg
Pyridoxin hydroclorid ...20 mg
Nicotinamid.....100 mg
Calci gluconat6,2 g
Tá dược vừa đủ.....100 g cốm

SDK:.....
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số lô SX:.....
Ngày SX:..... HD:.....



Vĩnh Long, ngày 30 tháng 02 năm 2012

Cơ sở xin đăng ký

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

P. Tổng Giám Đốc

Th.S. Nguyễn Hữu Trung



CÔNG TY
CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CỬU LONG

MẪU NHÃN THUỐC

Nhãn chai 30 g cốm

Trang: 1/2

Mã số: BSGY-29-2-12

Số: Q1 - 29-02-2012

Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất:

CHỈ ĐỊNH: Phòng ngừa các bệnh do thiếu vitamin nhóm (B1, B2, B6, PP) và Calci.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG: Có thể nhai hoặc hòa tan thuốc trong nước trước khi uống.
Người lớn: Mỗi lần dùng 2 muỗng cà phê, ngày 2 - 3 lần.
Trẻ em: Mỗi lần dùng 1 muỗng cà phê, ngày 2 - 3 lần.
Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN THẬN TRỌNG TƯƠNG TÁC THUỐC.
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
150 đường 14/9 - Phường 5 - TP.VL, Tỉnh Vĩnh Long

GMP-WHO

Calcivitin®

Chai 30 g
Thuốc cốm

THÀNH PHẦN: Cho 100g cốm:

Thiamin mononitrat	20 mg
Riboflavin	5 mg
Pyridoxin hydroclorid	20 mg
Nicotinamid	100 mg
Calci gluconat	6,2 g
Tã được vừa đủ	100 g cốm

SĐK:
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30° C, tránh ánh sáng.
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số lô SX:
Ngày SX: HD:

VPC PHARMEXCO

M.S.D.N: 150020253

CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
CỬU LONG

VĨNH LONG - T. VĨNH LONG

QUẢN LÝ DƯỢC

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 02 năm 2012

Cơ sở xin đăng ký *Ami*

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

P. Tổng Giám Đốc

Ami
Th.S. Nguyễn Hữu Trung

CÔNG TY
CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
CỬU LONG

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Trang: 1/3
Mã số: BSGY-29-2-12
Số: Q1 - 29-02-2012

Calcivitin®

GMP-WHO

Thuốc cốm

THÀNH PHẦN:

Thiamin mononitrat.....	20 mg
Riboflavin.....	5 mg
Pyridoxin hydroclorid.....	20 mg
Nicotinamid.....	100 mg
Calci gluconat.....	6.2 g
Tá dược vừa đủ.....	100 g cốm

(Tá dược gồm: Đường trắng, màu xanh patent, màu vàng tartrazin, màu sunset yellow, hương sữa).

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc cốm.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Chai 30g, 50g, 100g thuốc cốm.

CHỈ ĐỊNH: Phòng ngừa các bệnh do thiếu vitamin nhóm (B₁, B₂, B₆, PP) và Calci.

CÁCH DÙNG VÀ LIỀU DÙNG: Có thể nhai hoặc hòa tan thuốc trong nước trước khi uống.

Người lớn: Mỗi lần dùng 2 muỗng cà phê, ngày 2 – 3 lần

Trẻ em: Mỗi lần dùng 1 muỗng cà phê, ngày 2 – 3 lần. *Hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.*

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc. Rung thất trong hồi sức tim; Bệnh tim và bệnh thận; Tăng calci huyết; U ác tính phá hủy xương; Calci niệu nặng và loãng xương do bất động; người bệnh đang dùng digitalis (vì nguy cơ ngộ độc digitalis); Bệnh gan nặng; Loét dạ dày tiến triển; Xuất huyết động mạch; Hạ huyết áp nặng.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC: Thận trọng với bệnh nhân đái tháo đường, tiền sử loét dạ dày, bệnh túi mật, tiền sử có vàng da hoặc bệnh gan, bệnh gút, viêm khớp do gút.

Người mang thai và cho con bú: Liều bổ sung theo nhu cầu hằng ngày không gây tác dụng có hại trên thai nhi và phụ nữ có thai. *Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:* Chưa có thông tin.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Không phối hợp với thuốc có chứa vitamin, calci liều cao, thuốc chẹn kênh calci. Làm giảm hấp thu tetracyclin, phenytoin, quinolon, muối sắt ở đường tiêu hóa. Tăng độc tính của các dẫn xuất Digitalis. Tăng calci huyết khi phối hợp với thuốc lợi tiểu nhóm Thiazid. Ưc chế tác động của Levodopa.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: Buồn nôn. Đỏ bừng mặt và cổ, ngứa, cảm giác rất bỏng, buồn hoặc đau nhói ở da. **Ít gặp:** Loét dạ dày tiến triển, nôn, chán ăn, đau khi đi, đầy hơi, ỉa chảy. Khô da, tăng sắc tố, vàng da. Suy gan, giảm dung nạp glucose, tăng tiết tuyến bã nhờn, làm bết gút nặng thêm, Tăng Glucose huyết, tăng uric huyết, cơn phế vị - huyết quản, đau đầu và nhìn mờ, hạ huyết áp, chóng mặt, tim đập nhanh, ngất. **Hiếm gặp:** Lo lắng hốt hoảng, glucose niệu, chức năng gan bất bình thường, thời gian prothrombin bất bình thường, hạ albumin huyết, choáng phản vệ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

ĐƯỢC LỢC HỌC: Vitamin nhóm B vào cơ thể biến đổi thành các dạng hoạt động tham gia trong các quá trình chuyển hóa protein, glucid, lipid, tổng hợp GABA trong hệ thần kinh trung ương, tổng hợp hemoglobin. Vitamin B₁ giữ vai trò quan trọng trong sản xuất năng lượng cần thiết cho nhu cầu tế bào (chu trình Krebs, chuyển hóa đường pentose, tổng hợp acetylcholin). Vitamin B₂ được biến đổi thành 2 coenzym là flavin mononucleotid (FMN) và flavin adenin dinucleotid (FAD), là các dạng coenzym hoạt động cần cho sự hô hấp của mô. Vitamin B₆ là coenzym của các phản ứng enzym, ảnh hưởng đến sự tạo thành serotonin. Nicotinamid thực hiện chức năng sau khi chuyển thành hoặc nicotinamid adenin dinucleotid (NAD) hoặc nicotinamid adenin dinucleotid phosphat (NADP). NAD và NADP có vai trò sống còn trong chuyển hóa, như một coenzym xúc tác phản ứng oxy- hóa khử. Giảm calci huyết gây ra các chứng: co giật, cơn tetani, rối loạn hành vi và nhân cách, chậm lớn, chậm phát triển trí não, biến dạng xương. Thiếu calci xảy ra khi chế độ ăn hàng ngày không cung cấp đủ calci, đặc biệt ở thiếu nữ và người già, phụ nữ trước và sau thời kỳ mãn kinh, thiếu niên.

ĐƯỢC ĐỘNG HỌC: Vitamin nhóm B được hấp thu ở dạ dày ruột. Vitamin B₁ hấp thu ở mức thấp, có rất ít hoặc không thấy vitamin B₁ thải trừ qua nước tiểu. Khi hấp thu vượt quá nhu cầu tối thiểu, các kho chứa vitamin B₁ ở các mô đầu tiên được bão hòa. Sau đó lượng thừa sẽ thải trừ qua nước tiểu dưới dạng phân tử vitamin B₁ nguyên vẹn. Vitamin B₂ hấp thu vào cơ thể, biến đổi thành FAD và FMN gắn kết với protein huyết tương, bài tiết ra nước tiểu ở dạng chuyển hóa hoặc dạng không biến đổi. Vitamin B₆ được hấp thu nhanh và tham gia vào nhiều phản ứng chuyển hóa dưới dạng pyridoxal, chất này được đào thải chủ yếu qua nước tiểu. Nicotinamid cũng được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa sau khi uống và phân bố rộng khắp vào các mô cơ thể. Acid nicotinic có trong sữa người. Sự hấp thu calci ở ruột tỷ lệ nghịch với lượng calci ăn vào, vì vậy khi chế độ ăn ít calci sẽ dẫn đến tăng hấp thu bù, phần nào do tác động của vitamin D. Sau khi dùng lượng ion calci được thải qua nước tiểu là hiệu số lượng được lọc tại cầu thận và lượng được hấp thu. Sự tái hấp thu ở ống thận rất có hiệu lực vì có hơn 98% lượng ion calci lọc qua cầu thận được tái hấp thu vào máu. Một lượng calci đáng kể được thải trừ vào sữa trong thời kỳ cho con bú, một phần thải qua mồ hôi và qua phân. **Quá liều và xử trí:** Làm gia tăng mức độ nghiêm trọng của tác dụng phụ hoặc tác dụng không mong muốn.

Cách xử trí: Ngưng dùng thuốc.

BẢO QUẢN: Để thuốc nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn cơ sở

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến của bác sĩ

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

VL, ngày 30 tháng 02 năm 2012

Cơ sở xin đăng ký

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

P. Tổng Giám Đốc

Th.S. Nguyễn Hữu Trung

VPC
PHARMEXCO

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
150 đường 14/9 - Phường 5 - TP. Vĩnh Long - Tỉnh Vĩnh Long